TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43**/2018/HS-ST
Ngày: 19 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc An
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Duy Viễn
Ông Lê Hồng Việt

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thuý Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2018/TLST-HS, ngày 26/6/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2018/QĐXXST-HS, ngày 06/7/2018, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1966;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 5, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12;

Con ông Nguyễn Văn K (đã chết), con bà Đinh Thị N (đã chết); Anh, chị, em ruột: có 07 anh chị em, bị cáo là thứ năm; hiện bị cáo đang chung sống như vợ chồng với Hán Thị T, sinh năm 1974; con Hán Thị T1, sinh năm 2004;

* Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 10/3/1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm tù giam về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích;

Ngày 10/3/2017 bị Công an Phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong ngày 13/3/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1967

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 5, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 07/10;

Con ông Nguyễn Văn T2 (đã chết), còn bà Phạm Thị H (78 tuổi), anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là thứ ba; vợ Đỗ Thị X, sinh năm 1967 (đã ly hôn), vợ Lương Thị S, sinh năm 1970; con có 03 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2016;

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 24/3/2003 bị Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang nay là thành phố Tuyên Quang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với hình thức phạt tiền 5.000.000đ, bị cáo chưa chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 16/3/2018 tại Ủy ban nhân dân xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn S, sinh năm 1967, trú tại xóm 5, xã TM, huyện Yên Sơn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, S đã tự giác giao nộp số Heroine cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc gồm: 03 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng có chữ, bên trong các gói nhỏ đều chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, S khai nhận là Heroine mua của Nguyễn Văn C trú tại xóm 5, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang về mục đích để sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn C hồi 10 giờ 00 phút ngày 16/3/2018, thu giữ được 08 gói nhỏ bên trong đều chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, C khai nhận là Heroine.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn C, kết quả (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể S và C).

Tại Kết luận giám định số 142/GĐKTHS ngày 19/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong 03 (ba) gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Văn S gửi giám định là Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,306g (không phẩy ba không sáu gam).

Quá trình điều tra Nguyễn Văn C khai nhận ngày 16/3/2018 đã bán Heroine cho Nguyễn Văn S một lần, cụ thể:

Khoảng 08 giờ ngày 16/3/2018, khi C đang ở nhà tại xóm 5, xã TM, huyện Yên S, tỉnh Tuyên Quang thì S là người cùng xóm đến hỏi C mua Heroine. S đưa cho C 500.000đ gồm 02 tờ tiền VNĐ mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá

100.000đ, C cầm tiền và lấy 03 gói nhỏ Heroine gói bằng giấy bạc màu trắng có chữ để trong túi quần bên phải C đang mặc đưa cho S.

Về nguồn gốc số Heroine bán cho S và số Heroine Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang thu giữ tại nhà C, C khai nhận: khoảng 07 giờ ngày 15/3/2018, C một mình đón xe khách từ nhà sang tỉnh TN với mục đích tìm mua Heroine về sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân và để bán lại cho người nghiện khác kiếm lời. Khi đến khu vực cây đa đôi thuộc xã YL, huyện ĐT, tỉnh TN, C xuống xe và gặp một người đàn ông khoảng 45 tuổi, không rõ tên tuổi, địa chỉ ở đâu. C mua của người này 01 (một) gói nhỏ Heroine gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 1.000.000đ, C xác định đó là Heroine, sau đó C bắt xe khách về nhà. Khoảng 19 giờ cùng ngày, C lấy gói Heroine vừa mua chia ra thành 12 (mười hai) gói nhỏ và cất giấu vào túi quần của C. Khoảng 06 giờ sáng ngày 16/3/2018, C lấy 01 (một) gói nhỏ Heroine ra sử dụng cho bản thân bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Khoảng 08 giờ cùng ngày C bán cho S 03 (ba) gói Heroine với giá 500.000đ, số còn lại C cất giấu trong người với mục đích để bán nhưng đã bị thu giữ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn S khai nhận:

Bản thân S là người nghiện ma túy, khoảng 08 giờ ngày 16/3/2018 S đi bộ từ nhà đến nhà C ở cùng xóm với mục đích mua Heroine về để sử dụng. S hỏi và mua của C 500.000đ Heroine, C đưa cho S 03 gói nhỏ gói bằng giấy trắng có chữ, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, S xác định đó là Heroine, S cất 03 gói Heroine vừa mua của C vào túi quần đang mặc đi về đến gần cổng nhà thì bị tổ công tác Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-YS, ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Nguyễn Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Nguyễn Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên hành vi phạm tội, tội danh, điều khoản đã truy tố bị cáo; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 33 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/3/2018;

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/3/2018;

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 11 gói Heroin. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệ

SAMSUNG nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; truy thu số tiền 500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận nội dung luận tội của Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án để bị cáo có cơ hội sớm được trở về với gia đình, xã hội.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên S; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp Nu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

- Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 16/3/2018, tại nhà ở của gia đình ở xóm 5, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Văn C, sinh năm 1966 đã có hành vi bán trái phép 0,227g (không phảy hai hai bảy gam) Heroin cho Nguyễn Văn S, sinh năm 1967, trú cùng xóm. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn phát hiện, thu giữ 08 gói Heroin có trọng lượng 0,306g (không phẩy ba không sáu gam) C cất giấu trên người chưa kịp bán.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm vào Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Hồi 08 giờ 45 phút, ngày 16/3/2018, tại xóm 5, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang Nguyễn Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,227g (không phẩy hai hai bảy gam) Heroin mua của C, mục đích để sử dụng.

Hành của bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm vào Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn

xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma tuý và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của ma túy, đồng thời nhận thức việc mua bán, tàng trữ ma túy đều bị pháp luật xử lý nghiêm khắc nhưng vì mục đích thu lời bất chính, thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Trước đó cả hai bị cáo có nhân thân xấu: Bị cáo Nguyễn Văn C đã sử dụng ma tuý từ năm 1997 và 02 lần bị xử phạt về hành vi này. Bị cáo Nguyễn Văn S năm 2003 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tuy nhiên các bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên buộc các bị cáo phải chịu hình phạt tù nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn C có bố là Nguyễn Văn K được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C để Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án đối với các bị cáo cho phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng các bị cáo là người nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định là phù hợp.

[6]. Về vật chứng: 11 gói Heroin cần tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG đã xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7]. Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán Heroin cho C tại khu vực xã YL, huyện ĐT, tỉnh TN, do C khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể đã không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C và S, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang đã giải quyết theo quy định của pháp luật.s

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/3/2018.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/3/2018.

3. Về vất chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ "Tang vật vụ: Nguyễn Văn S giám định ngày 16/3/2018". Mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Nguyễn Văn S, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ "Tang vật vụ: Nguyễn Văn C giám định ngày 16/3/2018". Mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Nguyễn Văn C, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu đen, viền màu ghi, mặt kính bị nứt vỡ, có số IMEI 1: 354202/07/487497/9; số IMEI 2: 354203/07/487/497/7 trong máy có 02 sim (một sim Viettel và một sim Vinaphone) điện thoại cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, lập ngày 02/7/2018).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

(Số tiền trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã gửi vào số tài khoản 3949.0.1064849.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn).

2. *Về án phí*: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên S (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc An

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lê Hồng Việt – Phạm Văn Sử **Trần Ngọc An**

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên S (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc An

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Trần Duy Viễn – Đặng Thị Huệ	**Nguyễn Xuân Thuỷ**

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên S (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Xuân Thủy